TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH ĐỒNG NAI	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **188** /2018/HS-PT	
Ngày: 12-9-2018	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phượng

Các thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyến

Ông Lê Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 125/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Hồ Hoàn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 143/2018/HS-ST ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Hoàn Th (tên gọi khác: Th cá chép), sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: N160, khu phố 7, phường Nh, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Con ông Hồ Thanh H, sinh năm 1966 và bà Lại Thị Bích Th, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 10/5/2017 (có mặt).

Ngoài ra còn có 05 (năm) bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị là Vy Ngọc T, Trần Hà Thế B, Nguyễn Nhật T, Phạm Đức Th, Đỗ Ngọc Khánh D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2017 tại đường Võ Thị Sáu, đoạn thuộc khu phố 1, phường Nh, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, do Hoàng Cao Kh nghi ngờ Vy Ngọc T1 tham gia đuổi đánh Kh trước đó nên Kh và T1 thách thức và hẹn địa điểm đánh nhau. Vy Ngọc T1, Phạm Đức Th1, Trần Hà Thế B, Đỗ Ngọc Khánh D, Nguyễn Nhật T, Hồ Hoàn Th, M, C, Tuấn L, Tr, T, H, Bi, Tý Đ, Th,… (chưa

rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng vũ khí thô sơ (dao tự chế) rượt đuổi la hét đánh chém nhau với Hoàng Cao Kh, Nguyễn Đại Ngọc H, Nguyễn Duy B, Trần Đình D, Nguyễn Minh Nh, Đặng Tuấn Kh, Nguyễn Trường B, Phạm Minh Q, Phạm Bình M, Lê Đình T, Chung Anh Thọ, Hoàng Văn Q, Nguyễn Chí H, Dương Vũ Tuấn Th, Trần Chí Th, Phan Văn Ph, Trịnh Hải L, Phạm Anh D, Nguyễn Thái B, L, Hoàng A và một số đối tượng khác (chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Cuộc ẩu đả đánh nhau làm náo loạn khu vực cầu Đồng Tràm và gây ách tắc giao thông đoạn trước quán Đồng Quê trên đường Võ Thị Sáu khoảng 05 phút gây mất trật tự an toàn nơi công cộng ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và gây ra hậu quả là Trần Đình D bị chém gây thương tích cẳng tay trái và gối trái với tỷ lệ thương tật 56%. L bị chém gây thương tích vùng mặt chưa giám định được thương tích vì sau khi đánh nhau L bỏ đi khỏi địa phương. Hoàng Cao Kh bị chém rách da bàn tay trái thương tích nhẹ nên từ chối giám định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0105/GĐPY/2017 ngày 17/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã xác định Trần Đình D bị thương tích và xếp tỷ lệ thương tật như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Tổn thương gãy 1/3 giữa xương quay trái và gãy hai tầng xương trụ trái đã phẫu thuật kết hợp xương, hiện can xấu, lệch trục, ngắn chi < 03cm (Áp dụng Chương 8, điều II, mục 3.5). Tỷ lệ: 26%.

Tổn thương đứt bán phần thần kinh giữa bên tay trái, đã được phẫu thuật khâu nối thần kinh giữa (Áp dụng Chương 2, điều VII, mục 3.21). Tỷ lệ: 21%.

Tổn thương gãy hở độ II xương bánh chè trái đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện để lại hạn chế vận động gối trái từ $0^0 \rightarrow 90^0$ (Áp dụng Chương 8, điều VII, mục 11.2). Tỷ lệ: 16%.

Vết thương cẳng tay trái kích thước 20 x 7,5cm, đứt cơ gấp các ngón, cơ gấp cổ tay quay, cơ duỗi các ngón, cơ duỗi cổ tay trụ, cơ duỗi cổ tay quay, cơ duỗi ngón cái và vết thương gối trái kích thước 14 x 0,3cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 3). Tỷ lệ: 10%.

Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 56%.

Tại Kết luận giám định số: 693/C54B ngày 24/02/2017 của Phân Viện KHHS tại TP.Hồ Chí Minh thuộc Tổng Cục Cảnh sát đã xác định 04 (bốn) dao tự chế gửi giám định là vũ khí thô sơ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 143/2018/HS-ST ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B đã quyết định: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm a khoản 1 Điều 134, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ

luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Hoàn Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2017. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/5/2018, bị cáo Th có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại vai trò của bị cáo trong tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời không buộc tội bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Tại phiên tòa, bị cáo Th thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", tổng hợp hình phạt 06 (sáu) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã nộp toàn bộ tiền bồi thường nhưng do mức án dành cho bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Hoàn Th làm trong thời hạn luật định phù hợp với quy định tại các Điều 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Hoàn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2017 tại đường Võ Thị Sáu thuộc khu phố 1, phường Nh, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, do Hoàng Cao Kh nghi ngờ Vi Ngọc T tham gia đuổi đánh Kh trước đó nên Kh và T thách thức và hẹn địa điểm đánh nhau. Nhóm của Tuấn gồm Vi Ngọc T, Phạm Đức Th, Trần Hà Thế B, Đỗ Ngọc Khánh D, Nguyễn Nhật T, Hồ Hoàn Th, M, C, Tuấn L, Tr, T, H, Bi, Tý Đ, Th,… (chưa rõ lai lịch,

địa chỉ) sử dụng vũ khí thô sơ (dao tự chế) rượt đuổi la hét đánh chém nhau với nhóm của Kh gồm Hoàng Cao Kh, Nguyễn Đại Ngọc H, Nguyễn Duy B, Trần Đình D, Nguyễn Minh Nh, Đặng Tuấn Kh, Nguyễn Trường B, Phạm Minh Q, Phạm Bình M, Lê Đình T, Chung Anh Th, Hoàng Văn Q, Nguyễn Chí H, Dương Vũ Tuấn Th, Trần Chí Th, Phan Văn Ph, Trịnh Hải L, Phạm Anh D, Nguyễn Thái B, L, Hoàng A và một số đối tượng khác (chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Cuộc ẩu đả đánh nhau làm náo loạn khu vực cầu Đồng Tràm và gây ách tắc giao thông đoạn trước quán Đồng Quê trên đường Võ Thị Sáu khoảng 05 phút gây mất trật tự an toàn nơi công cộng ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và gây ra hậu quả là Trần Đình D bị chém gây thương tích cẳng tay trái và gối trái với tỷ lệ thương tật 56%. L bị chém gây thương tích vùng mặt chưa giám định được thương tích vì sau khi đánh nhau L bỏ đi khỏi địa phương. Hoàng Cao Kh bị chém rách da bàn tay trái thương tích nhẹ nên từ chối giám định.

[3] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Th có các tình tiết giảm nhẹ là chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện đầu thú, người bị hại D cũng có lỗi quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và quyết định xử phạt bị cáo 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" là nghiêm minh và phù hợp quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo và gia đình bị cáo còn tự nguyện nộp số tiền 13.500.000 đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai để bồi thường thiệt hại cho người bị hại Trần Đình D. Do vậy, cần xem xét cho bị cáo thêm các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào Điều 3 Bộ luật hình sự 2015, những tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm và vai trò của bị cáo trong vụ án chỉ là đồng phạm giúp sức, Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo Th, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tiếp tục tạm giữ số tiền 13.500.000đ (Mười ba

triệu năm trăm nghìn đồng) gia đình bị cáo Hồ Hoàn Th nộp theo Biên lai thu tiền số 008568 ngày 05/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Hồ Hoàn Th.

[7] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và chứng cứ của vụ án nên được Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về án phí: Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Hoàn Th, sửa bản án sơ thẩm số 143/2018/HS-ST ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B.

1. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm a khoản 1 Điều 134, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Hoàn Th 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 01 (một) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phạt là 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 586, Điều 587, Điều 590, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hồ Hoàn Th bồi thường cho người bị hại ông Trần Đình D số tiền 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) gia đình bị cáo Hồ Hoàn Th nộp theo Biên lai thu tiền số 008568 ngày 05/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Hồ Hoàn Th.

4. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bị cáo Hồ Hoàn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2018/HS-ST ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP.Biên Hòa (2);
- VKSND TP.Biên Hòa;
- Công an TP.Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ Biên Hòa;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Võ Thị Thanh Phượng